

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐẮK NÔNG
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm: 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên cơ sở giáo dục: TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN TẤT THÀNH

1. Địa chỉ:

Địa chỉ : Thôn Quảng Chánh, xã Kiến Đức, tỉnh Đắk Nông

Email: c3nguyentatthanh.daknong@moet.edu.vn

Cổng thông tin điện tử: <http://c3nguyentatthanh.daknong.edu.vn>

Loại hình của cơ sở giáo dục, Loại hình: Công lập

Cơ quan quản lý trực tiếp: Sở GD-ĐT tỉnh Đắk Nông

Nhiệm vụ: Giáo dục THPT

2. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

- Sứ mệnh: Xây dựng môi trường học tập thân thiện, có chất lượng, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển toàn diện bản thân và tư duy sáng tạo.

- Tầm nhìn: Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, hạnh phúc, chất lượng, là địa chỉ tin cậy cho mọi học sinh có khát vọng vươn cao.

- Mục tiêu giáo dục:

Tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác giáo dục. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của đội ngũ trong công tác giáo dục.

Từng bước nâng cao chất lượng dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn, học đi đôi với hành, quan tâm tới trang bị kỹ năng nhất là kỹ năng mềm, kỹ năng sống cho học sinh. Quyết tâm xây dựng hình ảnh của nhà trường trước nhân dân, từng bước tạo niềm tin trong phụ huynh học sinh và toàn xã hội. Thực hiện đổi mới CTGD coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực người học chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho HS.

Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đáp ứng yêu cầu

cầu của đổi mới giáo dục phổ thông, đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và các hoạt động giáo dục. Tập trung đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý đối với đội ngũ. Tiếp tục thực hiện đổi mới toàn diện hoạt động quản lý nhà trường theo hướng chuẩn hóa, khoa học, hiệu quả. Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt chương trình kế hoạch giáo dục nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục.

Đổi mới phương pháp dạy học. Tổ chức dạy học khoa học, linh động chú trọng tới đối tượng học sinh. Không ngừng đổi mới trong phương pháp dạy và trong đánh giá học sinh, giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học từ tiếp cận kiến thức chuyển sang tiếp cận năng lực học sinh. Giáo viên chủ động thiết kế bài giảng linh hoạt khoa học, hợp lý các hoạt động của giáo viên và học sinh. Tăng cường đổi mới công tác sinh hoạt chuyên môn; đa dạng hóa các hoạt động dạy và học, chú trọng các hoạt động trải nghiệm và sáng tạo, nghiên cứu khoa học của giáo viên và học sinh. Tổ chức thường xuyên công tác hướng nghiệp cho học sinh.

Xây dựng môi trường học tập thân thiện, lành mạnh, tích cực, an toàn với cơ sở vật chất, cảnh quan xanh sạch đẹp, tổ chức nhiều hoạt động giáo dục, VH- TT, sinh hoạt tập thể vui tươi, lành mạnh, tạo không khí đoàn kết, thân ái, thi đua học tập. Huy động thêm nhiều sự tham gia, quan tâm hợp tác, cộng đồng trách nhiệm của các Đoàn thể, CMHS và toàn xã hội đối với nhà trường.

Đánh giá học sinh đảm bảo khách quan, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra cả chương trình, hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm và tự luận. Giáo viên khi chấm kiểm tra phải có lời nhận xét động viên, theo dõi sự cố gắng tiến bộ của học sinh. Hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường THPT Nguyễn Tất Thành được thành lập theo Quyết định số 616/QĐ-UB ngày 07 tháng 7 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc thành lập trường trung học phổ thông Nguyễn Tất Thành, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông. Trường được thành lập trên cơ sở tách ra từ trường THPT Phạm Văn Đồng ở thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

Trụ sở nhà trường có diện tích rộng 21.744,3m² đóng trên địa bàn thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng. Địa bàn tuyển sinh của nhà trường gồm 05 xã: Hưng Bình, ĐắkSin, Đạo Nghĩa, Nghĩa Thắng và Nhân Đạo. Đây là những xã

thuộc vùng sâu, vùng xa của tỉnh. Hầu hết người dân đều làm nông nghiệp, đời sống đang còn có nhiều khó khăn.

Trong những năm học qua, được sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Sở GD&ĐT tỉnh Đắk Nông, nhà trường đã có những bước tiến vững chắc trong hoạt động dạy - học và xây dựng nhà trường vững mạnh. Trường đạt chuẩn Quốc gia năm 2024.

Năm học 2024-2025 nhà trường có 55 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên nhiệt tình, có tinh thần đoàn kết và trách nhiệm cao với mọi công việc được giao, năng lực chuyên môn vững, tận tụy, hết lòng vì học sinh, yên tâm với nghề và thực sự yêu nghề. CB, GV, NV đều đạt chuẩn, đây là yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Họ và tên: Lê Thế Nhân

Chức vụ: Hiệu trưởng. Địa chỉ làm việc: thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông

Điện thoại: 0917.026.683

Thư điện tử: thenhandn@gmail.com

3. Tổ chức bộ máy:

a) Trường THPT Nguyễn Tất Thành được thành lập theo Quyết định số 616/QĐ-UB ngày 07 tháng 7 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

+ Quyết định số 1303/QĐ-SGD&ĐT, ngày 04/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng.

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại	Nhiệm vụ HĐT
1	Lê Thế Nhân	Hiệu trưởng	CTHĐ
2	Nguyễn Minh Tâm	Phó hiệu trưởng;	P CTHĐ

		Chủ tịch Công đoàn;	
3	Trần Văn Đồng	Bí thư Đoàn	Thành viên
4	Trương Thanh Hảo	Tổ trưởng	Thành viên
5	Lê Quang Lập	Tổ trưởng	Thành viên
6	Nguyễn Văn Dự	Tổ trưởng	Thành viên
7	Nguyễn Viết Chung	Tổ trưởng	Thành viên
8	Lê Đức Bình	Tổ trưởng	Thành viên
9	Mời bà Võ Thị Kiều Linh	Phó chủ tịch UBND huyện Đắk R'Lấp	Thành viên
10	Mời ông Hoàng Văn Lưu	Trưởng ban Đại diện CMHS	Thành viên

c) Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng: số 871/QĐ-SGDĐT ngày 14/8/2023 về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý giáo dục;

- Quyết định bổ nhiệm Phó hiệu trưởng: số 870/QĐ- SGDĐT ngày 14/8/2023 về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý giáo dục;

- Quyết định bổ nhiệm Phó hiệu trưởng: số 1256/ QĐ- SGDĐT ngày 23/9/2019 về việc bổ nhiệm lại cán bộ quản lý đối với ông Lê Công Tùng;

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục;

+ Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục: Thực hiện giảng dạy, giáo dục theo chương trình GDPT 2018;

+ Nhiệm vụ và quyền hạn của nhà trường: Theo Điều lệ Trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học: Công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục; tổ chức giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục đạt chất lượng đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt theo chương trình giáo dục phổ

thông cấp THPT do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt theo chương trình giáo dục phổ thông cấp THPT. Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THPT do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; triển khai thực hiện sách giáo khoa và nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Thực hiện tự chủ chuyên môn trong tổ chức các hoạt động giáo dục tại trường. Thực hiện tự kiểm định chất lượng và đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định. Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Quản lý và sử dụng đất, tài chính và tài sản của nhà trường theo quy định của pháp luật. Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh, các tổ chức và cá nhân trong cộng đồng thực hiện các hoạt động giáo dục. Tổ chức cho giáo viên, người lao động và học sinh tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương. Xây dựng môi trường văn hoá - giáo dục trong nhà trường, tham gia xây dựng môi trường văn hoá - giáo dục ở địa phương. Được tiếp nhận các khoản tài trợ, viện trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với nhà trường theo quy định của pháp luật. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

+ Cơ cấu tổ chức của trường: Thực hiện theo Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học. Cơ cấu tổ chức trường tiểu học gồm: hội đồng trường; hiệu trưởng và phó hiệu trưởng; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học sinh

đ) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục.

+ Hiệu trưởng:

Họ và tên: Lê Thế Nhân, Địa chỉ làm việc: Thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông - Điện thoại: 0917.026.683

Thư điện tử: thenhandn@gmail.com

+ Phó Hiệu trưởng:

Họ và tên: Nguyễn Minh Tâm - Địa chỉ làm việc: Thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông - Điện thoại: 0909915575

Thư điện tử: tammai75@gmail.com

+ Phó Hiệu trưởng: Lê Công Tùng - Địa chỉ làm việc: Thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông - Điện thoại: 0905224669

Thư điện tử: thanhtungmylove@gmail.com

4. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

- Kế hoạch Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục.
- Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục.
- Các nghị quyết của hội đồng trường.
- Quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính.
- Các quy định, quy chế nội bộ khác.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo: 56 người

Trình độ CM	Tổng số	Dân tộc	Đảng viên			CBQL	Giáo viên			Nhân viên		
			Tổng số	Nữ	dân tộc		Tổng số	Biên chế	HD	Tổng số	Biên chế	HD
ĐH	58	3	30	13	1	3	52	52	0	4	3	
CD												
Khác	1											1
Tổng	59	3	30	13	1	3	52	52	0	4	3	1

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định 55/55 (100%)

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định: 100% đội ngũ.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định: Diện tích trường hiện nay là 21.744,02 m² ; Diện tích xây dựng, diện tích sân chơi, bãi tập đảm bảo yêu cầu tối thiểu theo quy định

2. Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Khối phòng hành chính quản trị: 08 phòng

Khối phòng học tập: 21 phòng học

Khối phòng hỗ trợ học tập: 01 phòng thư viện, 03 thiết bị

Khối phụ trợ: 01 phòng y tế

Khu sân chơi, thể dục thể thao: 5.000 m² - Khối phục vụ sinh hoạt : 01 hội trường

Hạ tầng kỹ thuật: đủ so với yêu cầu tối thiểu theo quy định

3. Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định: Nhà trường có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường. Hiện tại, trường có 05 máy tính cho bộ phận hành chính, 40 máy tính học sinh. Tất cả máy tính được kết nối Internet đảm bảo nhu cầu phục vụ công tác quản lý và phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập. Nhà trường chưa đảm bảo các loại thiết bị giáo dục theo danh mục tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Mỗi giáo viên có một bộ thiết bị cần thiết trong quá trình giảng dạy, một bộ sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn giảng dạy và các tài liệu cần thiết khác. Mỗi học sinh có ít nhất một bộ sách giáo khoa, các đồ dùng học tập.

Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Danh mục sách giáo khoa thực hiện theo danh mục đã được cấp thẩm quyền phê duyệt được công khai trên trang Website.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải

tiền chất lượng sau tự đánh giá: Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia Trong 5 năm gần đây, nhà trường thực hiện đánh giá ngoài về kiểm định chất lượng giáo dục Đạt mức 2 kiểm định chất lượng và đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 1. Trường đã được công nhận Chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm 2024.

V.KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế

a) Kết quả tuyển sinh năm học 2024-2025

Tên lớp	SL	SL Nữ	Tỉ lệ(%)	Dân Tộc	Tỉ lệ(%)	Nữ Dân tộc	Tỉ lệ(%)
10A1	46	23	50.00	7	15.22	1	2.17
10A2	47	18	38.30	5	10.64	1	2.13
10A3	47	24	51.06	6	12.77	1	2.13
10A4	45	24	53.33	8	17.78	4	8.89
10A5	46	39	84.78	4	8.70	2	4.35
10A6	47	24	51.06	3	6.38	1	2.13
10A7	46	16	34.78	1	2.17	0	0.00
10A8	41	22	53.66	1	2.44	0	0.00
Khối 10	365	190	52.05	35	9.59	10	2.74
11A1	48	28	58.33	0	0.00	0	0.00
11A2	49	22	44.90	3	6.12	1	2.04
11A3	47	28	59.57	2	4.26	0	0.00
11A4	46	23	50.00	2	4.35	1	2.17
11A5	43	14	32.56	1	2.33	1	2.33
11A6	44	26	59.09	3	6.82	2	4.55

11A7	39	16	41.03	2	5.13	1	2.56
11A8	34	13	38.24	11	32.35	4	11.76
Khối 11	350	170	48.57	24	6.86	10	2.86
12A1	37	18	48.65	0	0.00	0	0.00
12A2	40	20	50.00	0	0.00	0	0.00
12A3	44	24	54.55	5	11.36	0	0.00
12A4	40	20	50.00	0	0.00	0	0.00
12A5	29	14	48.28	0	0.00	0	0.00
12A6	37	21	56.76	2	5.41	2	5.41
12A7	38	25	65.79	2	5.26	0	0.00
12A8	28	12	42.86	4	14.29	2	7.14
12A9	37	19	51.35	11	29.73	5	13.51
Khối 12	330	173	52.42	24	7.27	9	2.73
Toàn Trường	1045	533	51.00	83	7.94	29	2.78

b. Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo

Kết quả xếp loại học lực năm học 2024 – 2025

Khối	Sĩ số	Kết quả học tập							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
TỔNG CỘNG	1011	169	16,72%	338	33,53%	394	38,87%	393	9,69%
Khối 10	347	28	8,07%	76	21,90%	183	52,74%	51	14,70%
Khối 11	337	58	17,21%	106	31,45%	123	36,50%	47	13,95%
Khối 12	327	83	25,38%	157	48,01%	87	26,61%	0	0,00%

Kết quả rèn luyện năm học 2024 – 2025

Khối	Sĩ số	Kết quả rèn luyện							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
TỔNG CỘNG	1011	833	82,39%	140	13,85%	27	2,67%	2	0,20%
Khối 10	347	272	78,39%	54	15,56%	14	4,03%	1	0,29%
Khối 11	337	266	78,93%	54	16,02%	13	3,86%	1	0,30%
Khối 12	327	295	90,21%	32	9,79%	0	0,00%	0	0,00%

c) Số lượng học sinh tốt nghiệp THPT: 318/327, tỷ lệ 97.3%.

2. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm nội dung: số lượng học sinh đang học (chia theo số lượng học sinh là người Việt Nam, số lượng học sinh là người nước ngoài): Không có

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác)

Thu dịch vụ theo NQ06 tồn năm 2024 bao gồm :Thông tin liên lạc, thuê dọn vệ sinh, ứng dụng công nghệ thông tin (Dịch vụ nhắn tin Vnedu học sinh) :104.221.690 đồng

Thu dịch vụ theo NQ06:Thông tin liên lạc, thuê dọn vệ sinh, ứng dụng công nghệ thông tin (Dịch vụ nhắn tin Vnedu học sinh) từ 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025: 73.955.000 đồng

Chi dịch vụ theo NQ06: Thông tin liên lạc, thuê dọn vệ sinh, ứng dụng công nghệ thông tin (Dịch vụ nhắn tin Vnedu học sinh) từ 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025:162.563.280 đồng

Tồn thu dịch vụ theo NQ06 bao gồm :Thông tin liên lạc, thuê dọn vệ sinh, ứng dụng công nghệ thông tin (Dịch vụ nhắn tin Vnedu học sinh) đến ngày 30/06/2025:15.613.410 đồng.

- Tài trợ: 0 đồng

Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mượn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

- Số dư năm 2024 chuyển qua: 180.627.360. đồng

- Ngân sách nhà nước năm 2025 cấp đầu năm và bổ sung đến 30/06/2025: **13.692.547.360 đồng (Bao gồm cả năm 2024 chuyển qua: 180.627.360 đồng)**

Chi tiết thu Ngân sách:

Số dư năm 2024 chuyển qua: 180.627.360 đồng (Tiền HD chuyên môn giáo viên theo NĐ111/2012/NĐ-CP)

Chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP: 583.000.000 đồng.

Chính sách theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP: 109.000.000 đồng

Chính sách theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND: 21.000.000 đồng

Thăm tặng quà tết nguyên đán theo NQ HĐND tỉnh: 29.000.000 đồng

Chế độ, chính sách cho hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực giáo dục theo Nghị quyết của HĐND tỉnh: 414.000.000 đồng

+ Chế độ học sinh theo NĐ 116: 53.320.000 đ

+ Chế độ đào tạo: 45.600.000 đ

+ Chi hỗ trợ ôn tập , bồi dưỡng học sinh 12: 82.500.000 đ

+ Chi lương, chi thường xuyên tự chủ 12.233.000.000 đ

Chi tiết chi Ngân sách đến ngày 20/09/2025: 7.570.670.171 đồng

+ Chi lương, phụ cấp, Bảo hiểm và thu nhập khác: 7.095.644.829 đ

+ Chi khác: 6.300.000 đ

+ Chi chuyên môn: 292.529.787

+ Chi hỗ trợ học sinh theo NĐ 116, NĐ81: 57.150.000 đ

+ Chi khen thưởng theo NĐ73: khen đột xuất: 33.930.000 đ

- + Chi hỗ trợ ôn tập , bồi dưỡng học sinh 12: 44.305.555 đ
- + Thăm tặng quà tết nguyên đán theo NQ HĐND tỉnh: 29.000.000 đồng
- + Chi đào tạo: 11.810.000đ

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục trung học Năm học 2024-2025, Trường THPT Nguyễn Tất Thành Hướng dẫn 1555/SGDĐT-GDTrHQLCL, ngày 15/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024, nhà trường đã xây dựng Kế hoạch số 45/KH-THPTNTT, ngày 05/9/2024 về thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025 phù hợp với điều kiện thực tế tại nhà trường; Thực hiện hiệu quả công tác đảm bảo an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh.

2. Việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Đảm bảo việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục Triển khai việc thực hiện KHGD, KHDH môn học, KHBD đến toàn thể GV trường; chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục. 100% tổ chuyên môn xây dựng, triển khai KHGD. 100% giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Thực hiện theo tinh thần Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GD & ĐT về việc ban hành CTGDPT 2018; - Tổ chức triển khai Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GD & ĐT về việc quy định đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT.

+ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ GD & ĐT về việc quy định việc lựa chọn SGK trong cơ sở GDPT;

+ 100% GV được tham gia tập huấn chuyên môn, tập huấn lựa chọn SGK.

3. Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình GDPT

a) Đối với môn Tiếng Anh Trường có 06 giáo viên dạy môn Tiếng Anh, dạy Tiếng Anh cho tất cả các lớp học theo quy định.

b) Đối với môn Tin học và việc tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Trường có 04 giáo viên dạy môn Tin học, có 01 phòng máy với 40 máy vi

tính.

Công tác triển khai chuyển đổi số, thực hiện triển khai Học bạ số

Đối với việc triển khai chuyển đổi số, giáo dục kỹ năng công dân số Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết, điều hành công việc. Ứng dụng các thành tựu của công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo. Đẩy mạnh hoạt động, cập nhật thông tin kịp thời, đa dạng, phong phú về nội dung và hình thức các trang thông tin phù hợp.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của viên chức, người lao động về chính quyền số, chuyển đổi số.

Phát huy vai trò của lãnh đạo nhà trường, công đoàn, đoàn thanh niên trong việc hỗ trợ viên chức, người lao động thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

Thúc đẩy phát triển chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục; Đẩy mạnh công tác sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Tăng cường ứng dụng chữ ký số.

Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin quản lý, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ tốt công tác quản lý của đơn vị. GV thực hiện các nội dung quản lý, đánh giá học sinh trên CSDL; báo cáo kết quả hoạt động giảng dạy, giáo dục trên hệ thống cơ sở dữ liệu; tham gia sinh hoạt, hội họp qua Google Meet... khi cần thiết.

Thực hiện các dịch vụ công phục vụ học sinh, phụ huynh học sinh như khoản thu không sử dụng tiền mặt, sử dụng hóa đơn điện tử.

Đối với việc triển khai Học bạ số. Tổ chức tập huấn để 100% cán bộ quản lý và giáo viên thực hiện thuần thục, có hiệu quả.

Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018 Nhà trường đã tổ chức triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương, gồm những vấn đề cơ bản, mang tính thời sự về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp của địa phương nhằm trang bị cho học sinh những hiểu biết về nơi sinh sống, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, có trách nhiệm với cộng đồng, biết trân quý và phát huy văn hóa truyền thống quê hương, phát triển năng lực và phẩm chất, ý thức tìm hiểu và vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề thực tiễn của địa phương. Các nội dung giáo dục địa phương thực hiện theo tài liệu hướng dẫn

Nâng cao hiệu quả việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

và phương pháp, hình thức đánh giá

4. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học - Giáo viên tích cực thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, quan tâm phát hiện và bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu, đồng thời có kế hoạch và biện pháp phụ đạo các học sinh còn hạn chế về học tập.

100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Nhà trường đẩy mạnh việc thực hiện quyền tự chủ của giáo viên trong lựa chọn các chủ đề, rà soát nội dung các bài học trong sách giáo khoa hiện hành tương ứng để sắp xếp lại thành một số bài học tích hợp của từng môn học hoặc liên môn; xây dựng kế hoạch giáo dục cho từng môn học, hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ, kết hợp sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển năng lực; nghiên cứu bài học; dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ; triển khai các nội dung chuyên môn mới; theo dõi ghi nhận sự tiến bộ của học sinh, đưa ra các biện pháp giúp đỡ học sinh còn hạn chế về học tập; đề xuất các biện pháp rèn phẩm chất, năng lực học sinh; tổ chức các chuyên đề đi sâu đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học.

Phối hợp nhiều phương pháp dạy học nhằm phát huy năng lực học tập của học sinh.

5. Tuyên truyền các văn bản hướng dẫn việc đánh giá học sinh cho giáo viên và cha mẹ học sinh.

Thực hiện đánh giá theo hướng động viên, khuyến khích, ghi nhận sự tiến bộ hằng ngày của từng học sinh, giúp học sinh cảm thấy tự tin và vui thích với các hoạt động học tập, không so sánh học sinh này với học sinh khác; đồng thời giúp giáo viên hiểu rõ mục đích của việc đánh giá thường xuyên bằng nhận xét là: chủ yếu nhận xét, hướng dẫn trực tiếp để hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn trong các giờ học và hoạt động giáo dục. Các đơn vị thực hiện đánh giá học sinh trên phần mềm CSDL nhằm giảm nhẹ sức lao động của giáo viên.

Tổ chức xây dựng đề kiểm tra định kì phù hợp với yêu cầu chuẩn kiến thức kĩ năng, nội dung dạy học ở từng giai đoạn học tập của học sinh. Bài kiểm tra kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận, nội dung bài kiểm tra kết hợp giữa kiến thức đã học trong nhà trường và những nội dung vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống; theo các mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Đảm bảo trong các hoạt động dạy môn học và hoạt động giáo dục đều được đánh giá.

Nơi nhận:

- Trang Website;
- Bảng tin;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Lê Thế Nhân